

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 23  
CATALOGUE CÀNG NHÚN  
HONDA SH 125 - SH 160

Sơ đồ EPC · CATALOGUE SH 125 / SH 160 (2024) · Dùng cho HONDA SH (2024)

Sơ đồ online:

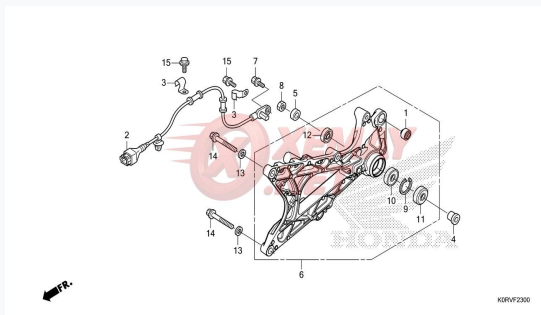
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-cang-nhun-honda-sh-125-sh-160--EPCDOV0002964> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                      |                                |                                 |
|--------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------|
| <b>Tổng số phụ tùng:</b> 21 chi tiết | <b>Có giá tham khảo:</b> 21/21 | <b>Tổng giá trị:</b> 4,497,064đ |
|--------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (07/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE CÀNG NHÚN HONDA SH 125 - SH 160



|               |                                  |
|---------------|----------------------------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0002964                    |
| Thương hiệu   | HONDA                            |
| Dòng xe       | SH                               |
| Năm SX        | 2024                             |
| Loại hệ thống | FRAME                            |
| Danh mục      | CATALOGUE SH 125 / SH 160 (2024) |
| Số phụ tùng   | 21 chi tiết                      |
| Tổng giá trị  | 4,497,064đ                       |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (21 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE CÀNG NHÚN HONDA SH 125 - SH 160:**

| # | Tên phụ tùng                                                                                                                                      | Mã SKU      | SL | Giá lẻ   |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----|----------|
| 1 | Bạc cao su bắt giảm xóc 11203-K35-J00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110 | 11203K35J00 | 1  | 34,827đ  |
| 1 | Bạc cao su bắt giảm xóc 11203-KVB-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110 | 11203KVB901 | 1  | 66,699đ  |
| 2 | Cảm biến tốc độ vành sau 38510-K0R-V11 HONDA SH 125, SH 150                                                                                       | 38510K0RV11 | 1  | 320,749đ |
| 3 | Dây dẫn hướng cảm biến 38515-K77-V10 HONDA SH 125, SH 150                                                                                         | 38515K77V10 | 1  | 21,708đ  |
| 4 | Bạc cách bánh sau 42311-K77-V00 HONDA SH 125, SH 150                                                                                              | 42311K77V00 | 1  | 68,326đ  |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                                                                  | Mã SKU       | SL | Giá lẻ     |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|----|------------|
| 5  | Bạc cách B bánh sau 42312-KVG-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, SH 125, SH 150, VARIO 160                 | 42312KVG900  | 1  | 28,941đ    |
| 6  | Càng sau 52100-K0R-V00 HONDA SH 125, SH 150                                                                                                   | 52100K0RV00  | 1  | 1,076,918đ |
| 6  | Càng sau 52100-K0R-V10 HONDA SH 125, SH 150                                                                                                   | 52100K0RV10  | 1  | 1,076,918đ |
| 6  | Càng sau 52100-K0S-V50 HONDA SH 125                                                                                                           | 52100K0SV50  | 1  | 1,303,038đ |
| 7  | Bu lông 6x18 90105-K77-V10 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160                              | 90105K77V10  | 1  | 50,780đ    |
| 8  | Đai ốc U 16MM 90305-KVB-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CLICK 110, LEAD 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110 | 90305KVB901  | 1  | 77,875đ    |
| 9  | Phanh cài bên trong 40mm 90651-KZR-601 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, SH 125, SH 150, VARIO 160                           | 90651KZR601  | 1  | 27,133đ    |
| 9  | Phanh cài trong 40MM 94520-40000 HONDA                                                                                                        | 9452040000   | 1  | 27,133đ    |
| 10 | Vòng bi 6203UU (china) 91051-K0R-V01 HONDA SH 125, SH 150                                                                                     | 91051K0RV01  | 1  | 65,071đ    |
| 10 | Vòng bi 6203 (china) 91051-K35-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, MSX 125, SH 125, SH 150, VARIO 160          | 91051K35V01  | 1  | 63,744đ    |
| 10 | Vòng bi 6203 91051-K35-V02 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, MSX 125, SH 125, SH 150, VARIO 160                                             | 91051K35V02  | 1  | 63,744đ    |
| 11 | Phốt chắn bụi 25X40X5 91252-KZR-601 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, SH 125, SH 150, VARIO 160                                             | 91252KZR601  | 1  | 34,827đ    |
| 12 | Phốt chắn bụi 25X35X6 91253-KZR-601 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, SH 125, SH 150, VARIO 160                                             | 91253KZR601  | 1  | 34,366đ    |
| 13 | Đệm phẳng 10MM 94101-10000 HONDA AIR BLADE, CUB-C70, DREAM, FUTURE, PCX, SH, SH MODE, VISION, WAVE                                            | 9410110000   | 1  | 10,854đ    |
| 14 | Bu lông 10x40 95701-100-4000 HONDA AIR BLADE, PCX, SH                                                                                         | 957011004000 | 1  | 28,941đ    |
| 15 | Bu lông 6x12 96001-060-1207 HONDA DREAM                                                                                                       | 960010601207 | 1  | 14,472đ    |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng SH](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-cang-nhun-honda-sh-125-sh-160--EPCDOV0002964> để biết giá và nơi bán.

### Trích dẫn tài liệu này

#### APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE CÀNG NHÚN HONDA SH 125 - SH 160 (EPCDOV0002964). Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-cang-nhun-honda-sh-125-sh-160--EPCDOV0002964>

#### MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE CÀNG NHÚN HONDA SH 125 - SH 160 (EPCDOV0002964)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-cang-nhun-honda-sh-125-sh-160--EPCDOV0002964>. Truy cập 07/08/2026.

#### Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE CÀNG NHÚN HONDA SH 125 - SH 160 (EPCDOV0002964)." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-cang-nhun-honda-sh-125-sh-160--EPCDOV0002964>.

### Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE  
CÀNG NHÚN HONDA SH 125 - SH 160  
(EPCDOV0002964)

**Cập nhật lần cuối**  
07/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.